TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2023/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 17 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 93/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/3/2023, giữa;

+ Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Đam Pao, xã Đạ Đờn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

+ **Bị đơn**: Ông **Lê Văn C**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Đam Pao, xã Đạ Đờn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: Tòa nhà C5 – khu bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết Th** – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Chánh Khánh Q** – chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch ngân hàng Chính sách xã hội huyện L, tỉnh L. Theo quyết định về việc ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, quyết định số 111/QĐ-NHCS ngày 09/9/2020 của Giám đốc Phòng giao dịch ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lâm L, tỉnh L.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 và Điều 60 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/4/2023;

Căn cứ biên bản ghi ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam ngày 07/4/2023 về việc thống nhất nội dung biên bản

ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của Tòa án ngày 07/4/2023 về phần nợ chung liên quan đến Ngân hàng;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Nguyễn Thị T** và ông **Lê Văn C**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cả 02 con chung là Lê Nguyễn Thanh V, sinh ngày 28/11/2010 và Lê Nguyễn Khánh Đ, sinh ngày 11/10/2015 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của các con. Ông Lê Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/01 tháng cho cả 02 con chung; thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01/5/2023 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng – Phòng giao dịch Lâm Hà số tiền nợ vay gốc là 20.000.000đ và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay cho đến khi thanh toán xong nợ gốc cho Ngân hàng.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc ly hôn; 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí về cấp dưỡng nuôi con và 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012509 ngày 06/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Số tiền án phí bà Nguyễn Thị T còn phải chịu là 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- UBND xã Đạ Đờn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Minh Huấn